

## Chốt năm tăng điểm

**VN-Index 413,73 +3,76 +0,92%**  
 Vốn hóa TT **611.790** Tỷ VND  
 KLGD 84,3 Triệu CP  
 GTGD 1.157,6 tỷ VND  
 ▲161 ▼61 ■65 ○0

### Giao dịch của NĐT nước ngoài

Mua KL 3.115.544 GT 80,5 tỷ VND  
 Bán KL 1.558.554 GT 45,1 tỷ VND



Hai sàn tăng điểm trong phiên giao dịch cuối cùng của năm 2012, xác lập chuỗi lên điểm 5 phiên liên tục. VN-Index lên mức cao mới bằng một nền tảng dài, trong khi HNX-Index tạo ra một dấu hiệu kỹ thuật quan trọng: chỉ số này phá vỡ kháng cự tại 56,9 điểm. Khối lượng giao dịch giảm nhẹ so với phiên trước, đạt 124,7 triệu cổ phiếu so với 156,6 triệu, nhưng vẫn vượt trên đường trung bình 50 ngày. Đây tiếp tục được hiểu rằng dòng tiền vẫn đổ vào thị trường, xác nhận đà tăng của giá. Với phiên giao dịch cuối cùng này, năm 2012 VN-Index đã tăng 17,7%, năm tăng điểm đầu tiên của chỉ số này kể từ 2009. Chúng tôi giữ đánh giá lạc quan với thị trường và khuyến nghị các nhà đầu tư nên tiếp tục nắm giữ cổ phiếu.

## Chiến lược đầu tư:

**HNX-Index 57,09 +0,94 +1,67%**  
 Vốn hóa TT **87.220** tỷ VND  
 KLGD 74,7 triệu CP  
 GTGD 473,5 tỷ VND  
 ▲183 ▼58 ■155 ○0

### Giao dịch của NĐT nước ngoài

Mua KL 1.086.800 GT 9,5 tỷ VND  
 Bán KL 893.300 GT 7,3 tỷ VND



### ▪ VN - Index:

- Vì xu hướng vẫn là tăng giá, nhà đầu tư đã thực hiện mở các vị thế mua như các khuyến nghị trước đó của chúng tôi (xem đồ thị) nên tiếp tục giữ vững danh mục của mình và để lãi chạy.

### ▪ HNX - Index:

- Xu hướng của HNX-Index vẫn đang là tăng điểm, các nhà đầu tư nên tiếp tục duy trì việc nắm giữ các vị thế mua đã mở trước đó và để lãi chạy.

### ▪ DIC:

- Chúng tôi khuyến nghị **MUA** vào DIC ở mức giá hiện tại 6.800 đồng, mục tiêu đầu tiên tại 7.700 đồng, dừng lỗ tại 6.300 đồng.

## Giữ

Giá hiện tại: 35.000 VND  
Giá mục tiêu: 34.000 VND

Vũ Thị Thúy Hằng  
hang.vu@kimeng.com.vn  
(84) 8 4455.5888 (ext 8087)

### Thông tin cổ phiếu

**Mô tả:** Công ty dược phẩm công nghệ tiên tiến nhất Việt Nam

Mã cổ phiếu:	IMP VN
Số lượng cổ phiếu (triệu):	16,7
Vốn hóa thị trường (tỷ đồng)	584,5
GTGD bình quân (tỷ đồng)	0,09
VN Index:	409,8
Tỷ lệ giao dịch tự do (%):	43,7

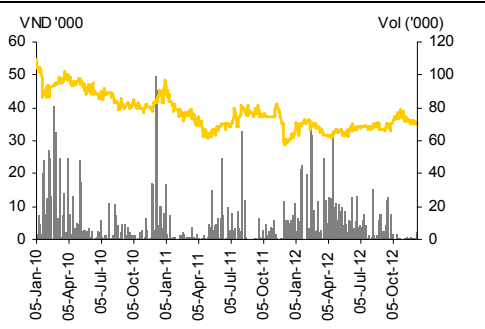
### Cổ đông chính (%):

SCIC	27,4
FTIF - Templeton Frontier Markets Fund	9,8
Balestrand Limited	7,0
KWE Beteiligungen AG	6,7
Viet Capital Healthcare Fund	5,5

### Các chỉ số cơ bản:

ROE (%)	12
Tiền mặt (nợ) ròng (tỷ đồng)	136,8
NTA/Cp (đồng)	38.829
Khả năng trả lãi vay	153,8

### Biểu đồ giá



### % thay đổi giá

Cao/thấp nhất 52 tuần	VND86.000 / VND32.100				
	1- tháng	3- tháng	6- tháng	1-năm	YTD
Giá CP	-2.2	1.9	-0.7	10.0	0.1
So với Index	-2.2	2.5	11.1	7.3	-9.0

# Imexpharm (IMP)

## 2013 đầy thách thức

**Doanh thu sản phẩm nhượng quyền giảm.** IMP có thế mạnh về sản xuất hàng nhượng quyền nhờ vào dây chuyền công nghệ hiện đại. Theo cách sản xuất này, IMP phải trả phí bản quyền cho đối tác nhưng không phải chịu trách nhiệm phân phối sản phẩm. Trong điều kiện thuận lợi, nhóm hàng này đóng góp khoảng 25% và 30% vào doanh thu và lợi nhuận toàn công ty. Tuy nhiên, những năm gần đây, do đối tác gặp khó khăn trong vấn đề phân phối nên doanh thu nhóm hàng này giảm mạnh.

**Phân phối thuốc qua kênh điều trị gặp khó khăn.** Khác với DHG và TRA (80% và 60% được phân phối qua kênh OTC), 55% thuốc của IMP được phân phối thuốc qua kênh điều trị. Đây là thách thức của IMP trong 2013 do khó cạnh tranh về giá thuốc khi tham gia đấu thầu vì giá thành của IMP tương đối cao so với các đơn vị khác do dây chuyền hiện đại và nguyên liệu đầu vào tốt. Tuy nhiên, đối với các gói thầu có tiêu chuẩn kỹ thuật cao (rất ít trong giai đoạn kinh tế khó khăn) thì IMP sẽ có nhiều lợi thế.

**Dự án nhà máy mới chưa mang lại hiệu quả.** Nhà máy Penicillin Bình Dương được xây dựng với mục tiêu cung cấp thuốc kháng sinh dạng tiêm cho các bệnh viện. Theo kế hoạch, khi đi vào hoạt động nhà máy sẽ không sản xuất đại trà sản phẩm mà thực hiện theo đơn đặt hàng. Tuy nhiên do đầu ra không như mong đợi nên mặc dù nhà máy có công suất thiết kế 10 triệu lọ/năm (đóng góp thêm khoảng 1% công suất và 10% doanh thu), nhưng trong giai đoạn đầu sẽ chỉ hoạt động ở mức 3 triệu lọ/năm. Nếu IMP áp dụng phương pháp khấu hao đường thẳng (như đã áp dụng từ trước tới nay) thì chi phí khấu hao nhà máy mới sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến lợi nhuận của công ty.

**Cập nhật KQKD 11T/12.** IMP công bố KQKD sơ bộ 11 tháng đầu năm 2012 với doanh thu đạt 718,7 tỷ, tăng 9% n/n. Lợi nhuận trước thuế chỉ tăng 5%, đạt 107,7 tỷ đồng. Theo chúng tôi lợi nhuận tăng thấp hơn doanh thu là do giá hoạt chất, tá dược (chiếm 40% giá thành sản xuất) tăng. IMP nhập khẩu 90% hoạt chất, tá dược nên chịu tác động lớn từ biến động giá. Từ đầu năm đến nay, giá các nguyên liệu này tăng bình quân khoảng 7%. Năm ngoái, nhờ chủ động tồn kho nguyên liệu nên công ty không bị ảnh hưởng và giảm được chi phí đầu vào.

**Khuyến nghị Năm giữ.** Năm 2013 ẩn chứa nhiều khó khăn với IMP do doanh thu từ đối tác nhượng quyền giảm, khó khăn trong vấn đề phân phối sản phẩm và dự án nhà máy mới chưa mang lại hiệu quả. Chúng tôi dự báo doanh thu và lợi nhuận ròng năm 2013 tăng lần lượt 10% và 3%. Cổ phiếu IMP đang giao dịch ở mức P/E 2013 khoảng 7,1 lần, kém hấp dẫn so với mức tăng trưởng EPS 3%.

### IMP

Năm tài khóa 31/12 (tỷ đ)	2010	2011	2012E	2013F
Doanh thu	764	776	789	868
EBITDA	103	134	141	148
Lợi nhuận ròng	80	78	80	82
EPS	5.465	4.783	4.796	4.926
Tăng trưởng EPS (%)	22	-12	0	3
Cổ tức (VND)	2.000	2.200	3.400	3.400
PER (x)	6,4	7,3	7,3	7,1
EV/EBITDA	4,1	3,3	3,3	2,9
Div yield	5,7	6,3	9,7	9,7
P/BV (x)	0,9	0,8	0,8	0,8
ROE (%)	14,3	12,0	11,1	11,1
ROA (%)	10,9	9,8	9,4	9,2

Source: Maybank IB

Vui lòng nhấp vào [ĐÂY](#) để xem toàn bộ báo cáo

## Phân tích kỹ thuật

Chuyên viên phân tích:  
Nguyễn Thanh Lâm

- VN-Index: Xanh điểm phiên cuối năm



- VN-Index khép lại năm 2012 đầy sóng gió với một phiên xanh điểm, có thể coi như một lời hứa hẹn về những thuận lợi lớn hơn cho năm 2013 kế tiếp.
- Xu hướng của chỉ số này tính đến hiện tại tiếp tục là tăng điểm khi mà VN-Index liên tiếp bứt phá thành công các kháng cự quan trọng và tạo lập những đỉnh cao mới.
- Kháng cự tiếp theo của VN-Index được chúng tôi xác định tại vùng 440 điểm và hỗ trợ đặt tại 394 điểm – mức đáy liền trước đó.
- MA trung hạn vẫn đang đi ngang bên dưới đường giá, tiếp tục thể hiện sự nâng đỡ tốt cho đà tăng của VN-Index.
- Thanh khoản ở phiên hôm nay sụt giảm trở lại 20% so với phiên cao kỷ lục trước đó. Nhìn chung giá trị thanh khoản hiện nay vẫn đang trong chiều hướng mở rộng và điều này có lợi cho xu hướng tăng hiện tại.
- MACD vẫn gia tăng rất mạnh mẽ sau khi đã vượt qua đỉnh cao nhất trong 6 tháng qua. Chỉ báo này tiếp tục duy trì vị trí bên trên đường 0 và đường tín hiệu để xác nhận ủng hộ VN-Index tăng điểm.
- **QUAN TRỌNG:** Xu hướng tăng của VN-Index chưa có sự thay đổi nào. Sau năm phiên tăng mạnh liên tục, khả năng xuất hiện điều chỉnh đang lớn dần nhưng điều này được chúng tôi đánh giá khó làm thay đổi xu hướng tăng hiện nay.

### Chiến lược Đầu tư

- Vì xu hướng vẫn là tăng giá, nhà đầu tư đã thực hiện mở các vị thế mua như các khuyến nghị trước đó của chúng tôi (xem đồ thị) nên tiếp tục giữ vững danh mục của mình và để lãi chạy.

▪ **HNX-Index:** **Đóng cửa trên kháng cự**



- HNX-Index ghi nhận phiên tăng thứ 5 liên tiếp của mình.
- Đường giá chính thức đóng cửa phía trên mức kháng cự tại 56,9 điểm. Điều này đồng nghĩa việc khẳng định xu hướng tăng hiện tại của HNX-Index.
- Chúng tôi xác định kháng cự tiếp theo của HNX-Index tại mốc 59.4 điểm trong khi hỗ trợ tại đáy liền trước, mức 53.7 điểm.
- MA trung hạn sau khi bị đường giá vượt lên trước đó đã chuyển từ trạng thái giảm sang đi ngang. Việc vượt thành công MA trung hạn là tín hiệu ủng hộ mạnh mẽ cho xu hướng tăng hiện nay.
- Thanh khoản tăng thêm 16% so với phiên liền trước. Chúng tôi hy vọng sự cải thiện thanh khoản sẽ tiếp tục diễn ra trong các phiên tiếp theo, nhằm giúp HNX-Index tránh việc hình thành phân kỳ tiêu cực giữa giá và khối lượng.
- MACD vẫn đang gia tăng, khoảng cách giữa MACD và đường tín hiệu được nới rộng ra hơn.
- **QUAN TRỌNG:** Với việc tiếp tục vượt kháng cự và tạo lập các đỉnh cao mới, xu hướng tăng của HNX-Index được tái khẳng định. Không loại trừ khả năng xuất hiện điều chỉnh sau một giai đoạn dài tăng liên tục, dù vậy điều này ít có khả năng làm đảo chiều xu hướng hiện nay.

**Chiến lược Đầu tư**

- Xu hướng của HNX-Index vẫn đang là tăng điểm, các nhà đầu tư nên tiếp tục duy trì việc nắm giữ các vị thế mua đã mở trước đó và để lãi chạy.

▪ **DIC: Bứt phá kháng cự**

Chuyên viên phân tích:  
Nguyễn Thanh Lâm



- DIC chuyển từ trạng thái giảm giá mạnh sang các dao động trong biên độ ngang ở khoảng 3 tháng qua.
- Càng gần về hiện tại, sự tích cực càng được thể hiện khi DIC tạo lập thành công đáy liền sau cao hơn và liên tục bám sát cạnh trên biên độ đi ngang
- Đến hôm nay, DIC chính thức bứt phá và đóng cửa bên trên kháng cự 6.600 đồng để tạo lập đỉnh liền sau cao hơn và qua đó xác nhận duy trì xu hướng tăng.
- Thanh khoản tăng cao đột biến trong hai ngày đường giá đột phá kháng cự, điều này góp phần gia tăng tính chắc chắn của điểm phá vỡ.
- Relative Strength đang tăng trở lại, cho thấy DIC dần thể hiện sự biến động mạnh hơn thị trường chung.
- Khuyến nghị: Chúng tôi khuyến nghị mua vào DIC ở mức giá hiện tại 6.800 đồng, mục tiêu đầu tiên tại 7.700 đồng, dừng lỗ tại 6.300 đồng. **MUA**

Năm 2012, tình hình thị trường chứng khoán rất khó khăn. Sau giai đoạn suy giảm từ đầu tháng Năm, những biến cố bất ngờ từ sự kiện bắt giữ ông Nguyễn Đức Kiên đã gây ra đợt bán tháo kéo dài trên cả hai sàn. Các thông tin về nợ xấu ngân hàng cũng làm tâm lý các nhà đầu tư thận trọng.

Trong bối cảnh này, phòng Phân tích của CTCP Chứng khoán Maybank Kim Eng (MBKE) tiếp tục nỗ lực để giới thiệu các cơ hội đầu tư hiệu quả tới Quý nhà đầu tư. Chúng tôi thực hiện thống kê với các khuyến nghị giao dịch để đánh giá hiệu quả, từ đó có thể có những điều chỉnh nếu cần thiết để mang lại lợi ích tốt nhất cho các nhà đầu tư.

Dưới đây là kết quả tổng hợp toàn toàn bộ danh mục cổ phiếu đã được khuyến nghị trên Bản tin ngày của MBKE trong năm 2012.

Từ dữ liệu thống kê, trong năm 2012 Phòng Phân tích của MBKE đã thực hiện 61 khuyến nghị. Trong số này, số khuyến nghị có lợi nhuận là 35, chiếm tỷ lệ 57,4%. Do chúng tôi thực hiện đúng chiến lược đề lãi chạy trong khi kiểm soát chặt chẽ rủi ro thua lỗ, mức lợi nhuận trung bình của mỗi khuyến nghị là 6,4%.

Chúng tôi thống kê 10 khuyến nghị có mức lợi nhuận cao nhất và 10 khuyến nghị có mức thua lỗ nhiều nhất. Theo dữ liệu này, mức lợi nhuận trung bình của 10 khuyến nghị có mức sinh lợi cao nhất là 44,4% trong khi mức thua lỗ trung bình của 10 khuyến nghị kém hiệu quả nhất là -13,3%. Điều này cho thấy rằng, nhìn chung mức lợi nhuận tiềm năng của một khuyến nghị của MBKE là cao hơn nhiều so với rủi ro thua lỗ tiềm tàng.

Trong năm 2013, chúng tôi sẽ lựa chọn khuyến nghị các cổ phiếu có mức rủi ro giảm giá thấp hơn nữa để mang lại độ an toàn cao hơn cho các nhà đầu tư. Đồng thời, nhằm giúp Quý nhà đầu tư thuận tiện hơn trong việc theo dõi danh mục cổ phiếu được khuyến nghị, phòng Phân tích sẽ thực hiện tổng hợp kết quả này định kỳ hàng tháng (vào ngày cuối tháng).

## Tổng hợp danh mục cổ phiếu khuyến nghị năm 2012

<b>Số trạng thái đã mở:</b>	<b>61</b>	<b>Tình trạng:</b>	Đã đóng	51
	Mua		Còn mở	10
	Bán		Số khuyến nghị lời	<b>35</b>
			Số khuyến nghị lỗ	<b>26</b>
		<b>Lãi/lỗ ghi nhận:</b>	Tổng lãi/lỗ	<b>+414.9%</b>
			Lãi/lỗ trung bình/khuyến nghị	<b>6.4%</b>

## Top 10 cổ phiếu khuyến nghị có mức lợi nhuận cao nhất

Mã CP	Mua/ Bán (*)	Trạng thái	Giá mua/ bán	Giá đóng	Lãi/lỗ đã ghi nhận	Ngày mở trạng thái	Ngày đóng trạng thái
KSD	Mua	Đã đóng	2.7	5.3	96.3%	17-Feb-12	7-Mar-12
CSM	Mua	Đã đóng	14.7	25.3	72.1%	9-Apr-12	17-May-12
NVT	Mua	Đã đóng	2.1	3.6	71.4%	20-Feb-12	30-Mar-12
CMI	Mua	Đã đóng	5.7	9.4	64.9%	27-Apr-12	11-Sep-12
KSS	Mua	Đã đóng	9.8	12.7	29.6%	18-Apr-12	8-May-12
SJS	Mua	Đã đóng	26.2	33.8	29.0%	20-Feb-12	12-Mar-12
SBS	Mua	Đã đóng	3.5	4.4	25.7%	28-Feb-12	12-Mar-12
KDC	Mua	Đã đóng	34.0	41.4	21.8%	20-Feb-12	18-May-12
DIG	Mua	Đã đóng	13.7	16.3	19.0%	20-Feb-12	28-Feb-12
VIP	Mua	Đã đóng	7.5	8.6	14.7%	27-Apr-12	14-May-12

## Top 10 cổ phiếu khuyến nghị có mức lỗ nhiều nhất

Mã CP	Mua/ Bán (*)	Trạng thái	Giá mua/ bán	Giá đóng	Lãi/lỗ đã ghi nhận	Ngày mở trạng thái	Ngày đóng trạng thái
PGS	Mua	Đã đóng	28.3	22.1	-21.9%	9-May-12	4-Jun-12
OGC	Mua	Đã đóng	14.2	11.9	-16.2%	15-Jun-12	26-Jun-12
PVD	Mua	Đã đóng	45.0	37.8	-16.0%	9-May-12	16-May-12
HSG	Mua	Đã đóng	21.0	18.1	-13.8%	11-Jun-12	26-Jun-12
VND	Bán	Đã đóng	7.9	8.9	-12.7%	2-Nov-12	10-Dec-12
KLS	Bán	Đã đóng	8.6	9.5	-11.6%	13-Feb-12	17-Feb-12
MPC	Mua	Đã đóng	30.9	27.6	-10.7%	7-May-12	4-Jul-12
SSI	Bán	Đã đóng	14.8	16.3	-10.1%	13-Feb-12	20-Feb-12
DIC	Mua	Đã đóng	13.9	12.5	-10.1%	4-May-12	14-May-12
CSM	Mua	Đã đóng	26.7	24.1	-9.7%	8-Jun-12	27-Jun-12

(\*) Lưu ý Việt Nam chưa có luật cho việc “mượn bán trước” cổ phiếu nên chúng tôi đưa ra khuyến nghị “bán” chỉ nhằm ám chỉ đặc tính hiện nay của cổ phiếu này.

## Bảng theo dõi cổ phiếu khuyến nghị

Mã CP	Mua/Bán (*)	Trạng thái	Giá mua/bán	Giá hiện tại (**)	Giá mục tiêu	Giá dừng lỗ	Lãi/lỗ tiềm năng	Lãi/lỗ đã ghi nhận	Ngày mở trạng thái	Ngày đóng trạng thái	Lưu ý
<b>DXP</b>	Mua	Đang mở	29.0	<b>32.9</b>	32.0	27.9	13.4%		4-Dec-12		
<b>VCB</b>	Mua	Đang mở	24.8	<b>27.2</b>	26.8	22.6	9.7%		5-Dec-12		
<b>OGC</b>	Mua	Đang mở	9.3	<b>13.1</b>	13.9	11.5	4.8%		12-Dec-12		
<b>PVC</b>	Mua	Đang mở	12.5	<b>10.0</b>	10.9	8.4	7.5%		12-Dec-12		
<b>LCG</b>	Mua	Đang mở	7.0	<b>7.9</b>	7.7	6.1	12.9%		12-Dec-12		
<b>DIG</b>	Mua	Đang mở	11.8	<b>12.8</b>	14.1	11.2	8.5%		13-Dec-12		
<b>SHB</b>	Mua	Đang mở	5.6	<b>5.8</b>	6.4	5.1	3.6%		19-Dec-12		
<b>NTL</b>	Mua	Đang mở	15.3	<b>16.2</b>	17.6	14.5	5.9%		19-Dec-12		
<b>DQC</b>	Mua	Đang mở	18.1	<b>18.4</b>	20.5	17.2	1.7%		26-Dec-12		
<b>ICG</b>	Mua	Đang mở	6.2	<b>6.7</b>	7.2	5.6	8.1%		27-Dec-12		

(\*) Lưu ý Việt Nam chưa có luật cho việc “mượn bán trước” cổ phiếu nên chúng tôi đưa ra khuyến nghị “bán” chỉ nhằm ám chỉ đặc tính hiện nay của cổ phiếu này.

(\*\*) Giá hiện tại chính là **giá đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm nay** đối với những cổ phiếu **đang mở trạng thái**. Riêng đối với những cổ phiếu **đã đóng trạng thái** thì giá hiện tại được ghi nhận là **mức giá tại thời điểm đóng trạng thái**.

## Lịch sự kiện

Ngày GD KHQ	Ngày chốt	Ngày TH	Mã CK	Loại sự kiện	Nội dung
02/01/2013	04/01/2013		<u>DSN</u>	ĐHCĐ / Lấy ý kiến	ĐHCĐ thường niên 2013
02/01/2013	04/01/2013	05/02/2013	<u>LHG</u>	Cổ tức bằng tiền	Cổ tức bằng tiền 2011 (5%)
02/01/2013	04/01/2013	17/01/2013	<u>SAP</u>	Cổ tức bằng tiền	Cổ tức bằng tiền 2012 (5%)
02/01/2013	04/01/2013		<u>IDV</u>	Cổ tức bằng cổ phiếu	Cổ tức bằng cổ phiếu 2012 tỉ lệ 12%
02/01/2013	04/01/2013	24/01/2013	<u>VT1</u>	Cổ tức bằng tiền	Cổ tức bằng tiền đợt 1/2012 (5%)
02/01/2013	04/01/2013	16/01/2013	<u>PVF</u>	Cổ tức bằng tiền	Cổ tức bằng tiền 2011 (3.5%)
02/01/2013	04/01/2013		<u>CMI</u>	ĐHCĐ / Lấy ý kiến	ĐHCĐ bất thường 2012
02/01/2013	04/01/2013		<u>PTS</u>	ĐHCĐ / Lấy ý kiến	Lấy ý kiến bằng văn bản
02/01/2013	04/01/2013	21/01/2013	<u>ELC</u>	Cổ tức bằng tiền	Cổ tức bằng tiền đợt 1/2012 (10%)
02/01/2013	04/01/2013	23/01/2013	<u>DSN</u>	Cổ tức bằng tiền	Cổ tức bằng tiền đợt 2/2012 (30%)
02/01/2013	04/01/2013		<u>PVX</u>	ĐHCĐ / Lấy ý kiến	Lấy ý kiến bằng văn bản
03/01/2013	07/01/2013		<u>VMC</u>	ĐHCĐ / Lấy ý kiến	ĐHCĐ thường niên 2013



## RESEARCH OFFICES

REGIONAL	ECONOMICS
<p><b>P K BASU</b> <i>Regional Head, Research &amp; Economics</i> (65) 6432 1821 pk.basu@maybank-ke.com.sg</p> <p><b>WONG Chew Hann, CA</b> <i>Acting Regional Head of Institutional Research</i> (603) 2297 8686 wchewh@maybank-ib.com</p> <p><b>ONG Seng Yeow</b> <i>Regional Products &amp; Planning</i> (852) 2268 0644 ongsengyeow@maybank-ke.com.sg</p>	<p><b>Suhaimi ILIAS</b> <i>Chief Economist</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Singapore   Malaysia</li> </ul> <p>(603) 2297 8682 suhaimi_iliash@maybank-ib.com</p> <p><b>Luz LORENZO</b> <i>Economist</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Philippines   Indonesia</li> </ul> <p>(63) 2 849 8836 luz_lorenzo@maybank-atrke.com</p>
MALAYSIA	SINGAPORE
<p><b>WONG Chew Hann, CA</b> <i>Head of Research</i> (603) 2297 8686 wchewh@maybank-ib.com</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Strategy</li> <li>▪ Construction &amp; Infrastructure</li> </ul> <p><b>Desmond CH'NG, ACA</b> (603) 2297 8680 desmond.chng@maybank-ib.com</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Banking - <i>Regional</i></li> </ul> <p><b>LIAW Thong Jung</b> (603) 2297 8688 tjliaw@maybank-ib.com</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Oil &amp; Gas</li> <li>▪ Automotive</li> <li>▪ Shipping</li> </ul> <p><b>ONG Chee Ting, CA</b> (603) 2297 8678 ct.ong@maybank-ib.com</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Plantations</li> </ul> <p><b>Mohshin Aziz</b> (603) 2297 8692 mohshin.aziz@maybank-ib.com</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Aviation</li> <li>▪ Petrochem</li> <li>▪ Power</li> </ul> <p><b>Yin Shao Yang, CPA</b> (603) 2297 8916 samuel.y@maybank-ib.com</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Gaming - <i>Regional</i></li> <li>▪ Media</li> <li>▪ Power</li> </ul> <p><b>TAN CHI WEI, CFA</b> (603) 2297 8690 chiwei.t@maybank-ib.com</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Construction &amp; Infrastructure</li> <li>▪ Power</li> </ul> <p><b>WONG Wei Sum, CFA</b> (603) 2297 8679 weisum@maybank-ib.com</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Property &amp; REITs</li> </ul> <p><b>LEE Yen Ling</b> (603) 2297 8691 lee.yl@maybank-ib.com</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Building Materials</li> <li>▪ Manufacturing</li> <li>▪ Technology</li> </ul> <p><b>LEE Cheng Hooi</b> <i>Head of Retail</i> chenghooi.lee@maybank-ib.com</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Technicals</li> </ul>	<p><b>Gregory YAP</b> <i>Head of Research</i> (65) 6432 1450 gyap@maybank-ke.com.sg</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Technology &amp; Manufacturing</li> <li>▪ Telcos - <i>Regional</i></li> </ul> <p><b>Wilson LIEW</b> (65) 6432 1454 wilsonliew@maybank-ke.com.sg</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Hotel &amp; Resort</li> <li>▪ Property &amp; Construction</li> </ul> <p><b>James KOH</b> (65) 6432 1431 jameskoh@maybank-ke.com.sg</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Logistics</li> <li>▪ Resources</li> <li>▪ Consumer</li> <li>▪ Small &amp; Mid Caps</li> </ul> <p><b>YEAK Chee Keong, CFA</b> (65) 6432 1460 yeakcheekeong@maybank-ke.com.sg</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Healthcare</li> <li>▪ Offshore &amp; Marine</li> </ul> <p><b>Alison FOK</b> (65) 6432 1447 alisonfok@maybank-ke.com.sg</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Services</li> <li>▪ S-chips</li> </ul> <p><b>Bernard CHIN</b> (65) 6432 1146 bernardchin@maybank-ke.com.sg</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Transport (Land, Shipping &amp; Aviation)</li> </ul> <p><b>ONG Kian Lin</b> (65) 6432 1470 ongkianlin@maybank-ke.com.sg</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ REITs / Property</li> </ul> <p><b>Wei Bin</b> (65) 6432 1455 weibin@maybank-ke.com.sg</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ S-chips</li> <li>▪ Small &amp; Mid Caps</li> </ul>
INDONESIA	THAILAND
<p><b>Katarina SETIAWAN</b> <i>Head of Research</i> (62) 21 2557 1125 ksetiawan@maybank-ke.co.id</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Consumer</li> <li>▪ Strategy</li> <li>▪ Telcos</li> </ul> <p><b>Lucky ARIESANDI, CFA</b> (62) 21 2557 1127 lariesandi@maybank-ke.co.id</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Base metals</li> <li>▪ Coal</li> <li>▪ Oil &amp; Gas</li> </ul> <p><b>Rahmi MARINA</b> (62) 21 2557 1128 rmarina@maybank-ke.co.id</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Banking</li> <li>▪ Multifinance</li> </ul> <p><b>Pandu ANUGRAH</b> (62) 21 2557 1137 panugrah@maybank-ke.co.id</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Auto</li> <li>▪ Heavy equipment</li> <li>▪ Plantation</li> <li>▪ Toll road</li> </ul> <p><b>Adi N. WICAKSONO</b> (62) 21 2557 1130 anwicaksono@maybank-ke.co.id</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Generalist</li> </ul> <p><b>Anthony YUNUS</b> (62) 21 2557 1134 ayunus@maybank-ke.co.id</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Cement</li> <li>▪ Infrastructure</li> <li>▪ Property</li> </ul> <p><b>Arwani PRANADJAYA</b> (62) 21 2557 1129 apranadjaya@maybank-ke.co.id</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Technicals</li> </ul>	<p><b>Sukit UDOMSIRIKUL</b> <i>Head of Research</i> (66) 2658 6300 ext 5090 Sukit.u@maybank-ke.co.th</p> <p><b>Maria LAPIZ</b> <i>Head of Institutional Research</i> Dir (66) 2257 0250   (66) 2658 6300 ext 1399 Maria.L@maybank-ke.co.th</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Consumer/ Big Caps</li> </ul> <p><b>Andrew STOTZ</b> <i>Strategist</i> (66) 2658 6300 ext 5091 Andrew@maybank-ke.co.th</p> <p><b>Mayuree CHOWWIKRAN</b> (66) 2658 6300 ext 1440 mayuree.c@maybank-ke.co.th</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Strategy</li> </ul> <p><b>Suttatip PEERASUB</b> (66) 2658 6300 ext 1430 suttatip.p@maybank-ke.co.th</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Media</li> <li>▪ Commerce</li> </ul> <p><b>Sutthichai KUMWORACHAI</b> (66) 2658 6300 ext 1400 sutthichai.k@maybank-ke.co.th</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Energy</li> <li>▪ Petrochem</li> </ul> <p><b>Termporn TANTIVIVAT</b> (66) 2658 6300 ext 1520 termporn.t@maybank-ke.co.th</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Property</li> </ul> <p><b>Woraphon WIROONSRI</b> (66) 2658 6300 ext 1560 woraphon.w@maybank-ke.co.th</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Banking &amp; Finance</li> </ul> <p><b>Jarooppan WATTANAWONG</b> (66) 2658 6300 ext 1404 jarooppan.w@maybank-ke.co.th</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Transportation</li> <li>▪ Small cap.</li> </ul> <p><b>Chatchai JINDARAT</b> (66) 2658 6300 ext 1401 chatchai.j@maybank-ke.co.th</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Electronics</li> </ul> <p><b>Pongrat RATANATAVANANANDA</b> (66) 2658 6300 ext 1398 pongrat.R@maybank-ke.co.th</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Services/ Small Caps</li> </ul>
HONG KONG / CHINA	VIETNAM
<p><b>Edward FUNG</b> <i>Head of Research</i> (852) 2268 0632 edwardfung@kimeng.com.hk</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Construction</li> </ul> <p><b>Ivan CHEUNG, CFA</b> (852) 2268 0634 ivancheung@kimeng.com.hk</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Property</li> <li>▪ Industrial</li> </ul> <p><b>Ivan LI, CFA</b> (852) 2268 0641 ivanli@kimeng.com.hk</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Banking &amp; Finance</li> </ul> <p><b>Jacqueline KO, CFA</b> (852) 2268 0633 jacquelineko@kimeng.com.hk</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Consumer Staples</li> </ul> <p><b>Andy POON</b> (852) 2268 0645 andypoon@kimeng.com.hk</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Telecom &amp; equipment</li> </ul> <p><b>Alex YEUNG</b> (852) 2268 0636 alexyeung@kimeng.com.hk</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Industrial</li> </ul> <p><b>Warren LAU</b> (852) 2268 0644 warrenlau@kimeng.com.hk</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Technology - <i>Regional</i></li> </ul> <p><b>Karen Kwan</b> (852) 2268 0640 karenkwan@kimeng.com.hk</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ China Property</li> </ul>	<p><b>Michael KOKALARI, CFA</b> <i>Head of Research</i> (84) 838 38 66 47 michael.kokalari@maybank-kimeng.com.vn</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Strategy</li> </ul> <p><b>Nguyen Thi Ngan Tuyen</b> (84) 844 55 58 88 x 8081 tuyen.nguyen@maybank-kimeng.com.vn</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Food and Beverage</li> <li>▪ Oil and Gas</li> </ul> <p><b>Ngo Bich Van</b> (84) 844 55 58 88 x 8084 van.ngo@maybank-kimeng.com.vn</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Banking</li> </ul> <p><b>Trinh Thi Ngoc Diep</b> (84) 844 55 58 88 x 8242 diep.trinh@maybank-kimeng.com.vn</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Technology</li> <li>▪ Utilities</li> <li>▪ Construction</li> </ul> <p><b>Dang Thi Kim Thoa</b> (84) 844 55 58 88 x 8083 thoa.dang@maybank-kimeng.com.vn</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Consumer</li> </ul> <p><b>Nguyen Trung Hoa</b> +84 844 55 58 88 x 8088 hoa.nguyen@maybank-kimeng.com.vn</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Steel</li> <li>▪ Sugar</li> <li>▪ Resources</li> </ul>
INDIA	PHILIPPINES
<p><b>Jigar SHAH</b> <i>Head of Research</i> (91) 22 6623 2601 jigar@maybank-ke.co.in</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Oil &amp; Gas</li> <li>▪ Automobile</li> <li>▪ Cement</li> </ul> <p><b>Anubhav GUPTA</b> (91) 22 6623 2605 anubhav@maybank-ke.co.in</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Metal &amp; Mining</li> <li>▪ Capital goods</li> <li>▪ Property</li> </ul> <p><b>Ganesh RAM</b> (91) 226623 2607 ganeshram@maybank-ke.co.in</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Telecom</li> <li>▪ Contractor</li> </ul>	<p><b>Luz LORENZO</b> <i>Head of Research</i> (63) 2 849 8836 luz_lorenzo@maybank-atrke.com</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Strategy</li> </ul> <p><b>Laura DY-LIACCO</b> (63) 2 849 8840 laura_dyliacco@maybank-atrke.com</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Utilities</li> <li>▪ Conglomerates</li> <li>▪ Telcos</li> </ul> <p><b>Lovell SARREAL</b> (63) 2 849 8841 lovell_sarreal@maybank-atrke.com</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Consumer</li> <li>▪ Media</li> <li>▪ Cement</li> </ul> <p><b>Kenneth NERECINA</b> (63) 2 849 8839 kenneth_nerecina@maybank-atrke.com</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Conglomerates</li> <li>▪ Property</li> <li>▪ Ports/ Logistics</li> </ul> <p><b>Katherine TAN</b> (63) 2 849 8843 kat_tan@maybank-atrke.com</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Banks</li> <li>▪ Construction</li> </ul> <p><b>Ramon ADVIENTO</b> (63) 2 849 8842 ramon_adviento@maybank-atrke.com</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Mining</li> </ul>

## Phục lục 1: Điều khoản cho việc cung cấp báo cáo và những khuyến cáo

### Khuyến nghị

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích lưu hành chung và cung cấp thông tin và báo cáo này không có ý định hoặc được xem là những đề nghị mua hoặc bán cổ phiếu được đề cập ở đây trong bất kỳ trường hợp nào. Nhà đầu tư nên lưu ý rằng giá trị của những cổ phiếu này có thể dao động và giá trị hoặc giá của mỗi cổ phiếu có thể tăng hoặc giảm. Những quan điểm và khuyến nghị bao gồm ở đây đều dựa vào hệ thống đánh giá kỹ thuật và cơ bản. Hệ thống đánh giá kỹ thuật có thể khác hệ thống đánh giá cơ bản bởi vì việc định giá kỹ thuật sử dụng nhiều phương pháp khác nhau và chỉ dựa vào các thông tin về giá và khối lượng giao dịch được trích từ thị trường chứng khoán vào việc phân tích cổ phiếu. Do đó, lợi nhuận của nhà đầu tư có thể thấp hơn tổng số vốn đầu tư ban đầu. Các kết quả trong quá khứ không nhất thiết là những chỉ dẫn của các kết quả trong tương lai. Báo cáo này không nhằm mục đích cung cấp những tư vấn đầu tư cá nhân và cũng không xem xét mục đích đầu tư cụ thể, tình hình tài chính và yêu cầu đặc biệt của những người nhận và đọc báo cáo này. Vì vậy nhà đầu tư chỉ nên tìm kiếm những ý kiến về tài chính, luật pháp và những khuyến nghị khác liên quan đến sự phù hợp của việc đầu tư vào bất kỳ cổ phiếu nào hoặc những chiến lược đầu tư được thảo luận và khuyến nghị trong báo cáo này.

Những thông tin trong báo cáo này được trích từ những nguồn được tin là đáng tin cậy nhưng những nguồn này không được xác minh một cách độc lập bởi Maybank Investment Bank Berhad, các công ty con và công ty liên kết (có thể được gọi là "MKE") và vì vậy không đại diện cho tính xác thực và đồng bộ của báo cáo này bởi MKE và do đó không nên dựa vào những nguồn như vậy. Vì vậy, MKE và tất cả nhân viên, giám đốc, chuyên viên và các tổ chức và/hoặc nhân viên liên quan (có thể gọi là "Đại diện") sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ những tổn thất hoặc thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp mà có thể phát sinh từ việc sử dụng hoặc dựa vào báo cáo này. Bất kỳ những thông tin, quan điểm hoặc khuyến nghị nào bao gồm trong báo cáo này có thể thay đổi vào bất cứ lúc nào mà sẽ không được thông báo trước.

Báo cáo này có thể bao gồm những phát biểu dự báo mà thường hoặc không phải lúc nào cũng được nhận biết bằng cách sử dụng các từ ngữ như "đoán trước", "tin rằng", "ước tính", "dự tính", "kế hoạch", "kỳ vọng", "dự phóng" và "dự báo" và những phát biểu rằng một sự kiện hoặc kết quả như "có thể", "sẽ", "có thể", hoặc "nên" xảy ra hoặc đạt được và những phát biểu tương tự khác. Những phát biểu dự báo như vậy được dựa vào những giả định và thông tin được công bố cho chúng tôi và có thể chịu những rủi ro và không chắc chắn mà có thể làm cho kết quả thực tế khác nhiều so với những kết quả được đưa ra trong những phát biểu dự báo. Người đọc phải cẩn thận không được thay thế những thông tin liên quan trước đó vào những phát biểu dự báo này sau ngày phát hành hoặc phản ánh sự xảy ra của những sự kiện không được dự báo trước.

MKE và tất cả chuyên viên, giám đốc và nhân viên bao gồm những người liên quan đến việc chuẩn bị và phát hành báo cáo này có thể tham gia hoặc đầu tư vào những giao dịch tài chính với tổ chức phát hành cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này (trong một vài trường hợp có thể được luật cho phép), thực hiện những dịch vụ hoặc thu hút việc kinh doanh từ những tổ chức phát hành và/hoặc có một vị trí hoặc đang nắm giữ hoặc những lợi ích quan trọng khác hoặc những giao dịch khác đối với những cổ phiếu hoặc những quyền hoặc những quan hệ đầu tư khác. Hơn nữa, công ty có thể công bố trên thị trường những cổ phiếu được đề cập bằng những công cụ được trình bày trong báo cáo này. MKE có thể (theo luật định) hành động dựa vào hoặc sử dụng những thông tin được trình bày ở đây, hoặc dựa vào những nghiên cứu hoặc phân tích trước khi những tài liệu này được phát hành. Một hoặc nhiều hơn các giám đốc, chuyên viên và/hoặc nhân viên của MKE có thể là giám đốc của những tổ chức phát hành những cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này.

Báo cáo này được thực hiện cho khách hàng của MKE sử dụng và không được báo cáo lại, thay đổi bất kỳ hình thức nào, chuyển giao, sao chép hoặc phân phối tới bất kỳ tổ chức nào hoặc bất kỳ hình thức nào mà không có sự đồng ý bằng văn bản của MKE và MKE và những đại diện đồng ý không có trách nhiệm gì đối với những hành động của các bên thứ ba trên khía cạnh này.

Báo cáo này không được hướng dẫn hay nhằm mục đích phân phối hoặc sử dụng bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức là công dân hoặc cư trú tại những địa phương, tỉnh (tiểu bang), quốc gia nơi mà việc phân phối, phát hành, hoặc sử dụng có thể trái với luật hoặc quy định. Báo cáo này chỉ được phân phối trong những trường hợp được chấp thuận bởi pháp luật hiện hành. Các cổ phiếu được đưa ra ở đây có thể phù hợp cho mục đích bán trong tất cả các khu vực hoặc đối với những nhà đầu tư nhất định. Không có định kiến đối với những dự báo sau này, người đọc nên lưu ý rằng những tuyên bố trách nhiệm khác, cảnh báo hoặc những hạn chế có thể được áp dụng dựa vào vị trí địa lý của cá nhân hoặc tổ chức tiếp nhận báo cáo này.

### Malaysia

Những quan điểm hoặc khuyến nghị bao gồm ở đây trong mọi hình thức phân tích kỹ thuật hoặc cơ bản. Phân tích kỹ thuật có thể khác với phân tích cơ bản vì việc định giá kỹ thuật áp dụng những phương pháp khác nhau và chỉ dựa vào những thông tin về giá và khối lượng giao dịch được trích từ Bursa Malaysia Securities Berhad trong phân tích chứng khoán.

### Singapore

Báo cáo này được thực hiện vào ngày và những thông tin trong đây có thể chịu sự thay đổi. Maybank Kim Eng Research Pte Ltd. ("Maybank KERPL") ở Singapore không có trách nhiệm phải cập nhật những thông tin này cho người nhận. Đối với việc phân phối báo cáo này tại Singapore, người nhận báo cáo này phải liên hệ với Maybank KERPL ở Singapore về những vấn đề phát sinh từ hoặc liên hệ với báo cáo này. Nếu người nhận báo cáo này không phải là nhà đầu tư được cấp phép, những nhà đầu tư chuyên nghiệp hoặc những tổ chức (được quy định tại Điều 4A của Luật về cổ phiếu và giao dịch tương lai của Singapore), Maybank KERPL sẽ chịu trách nhiệm pháp lý đối với nội dung của báo cáo này với những trách nhiệm được giới hạn theo quy định của pháp luật.

### Thái Lan (Thailand)

Việc công bố những kết quả điều tra của Học Viện Hiệp hội các Giám Đốc của Thái Lan (Thai Institute of Directors Association - IOD) về quản trị doanh nghiệp được thực hiện bởi những người tham gia hoạch định chính sách của Văn phòng Ủy Ban Thị trường chứng khoán. Các điều tra của IOD dựa vào thông tin của những công ty niêm yết trên Thị trường Chứng khoán Thái Lan và Thị trường đầu tư tài sản thay thế được công bố rộng rãi và có thể được đánh giá bởi nhà đầu tư. Do đó, kết quả này là từ quan điểm của bên thứ ba. Nó không phải là việc đánh giá hoạt động và không dựa vào những thông tin nội bộ. Kết quả điều tra này sẽ được công bố trong báo cáo quản trị doanh nghiệp của các công ty niêm yết tại Thái Lan vào ngày phát hành. Vì vậy những điều tra này có thể bị thay đổi sau ngày phát hành. Maybank Kim Eng Securities (Thái Lan) Public Company Limited ("MBKET") không xác nhận hay chứng nhận về tính chính xác của những kết quả điều tra này.

Ngoại trừ khi được cho phép đặc biệt, không phần nào của báo cáo này có thể được viết lại hoặc phân phối lại dưới bất kỳ hình thức nào mà không có sự cho phép bằng văn bản trước của MBKET. MBKET sẽ không chịu trách nhiệm gì đối với mọi hành động của bên thứ ba về khía cạnh này.

### Mỹ (US)

Báo cáo mà được thực hiện bởi MKE được phân phối tại Mỹ ("US") tới các nhà đầu tư tổ chức chủ yếu tại Mỹ (được quy định tại điều 15a-6 bởi Luật thị trường chứng khoán năm 1934 đã được sửa đổi) chỉ bởi Maybank Kim Eng Securities USA Inc ("Maybank KESUSA"), công ty môi giới đăng ký tại Mỹ (đăng ký tại Điều 15 của Luật thị trường chứng khoán sửa đổi năm 1934). Tất cả mọi trách nhiệm của việc phân phối báo cáo này của Maybank KESUSA tại Mỹ sẽ được thực hiện bởi Maybank KESUSA. Tất cả những kết quả giao dịch của các cá nhân và tổ chức tại Mỹ sẽ được thực hiện thông qua công ty môi giới đã đăng ký tại Mỹ. Báo cáo này sẽ không được hướng dẫn cho nhà đầu tư nếu MKE bị cấm hoặc bị giới hạn cung cấp cho nhà đầu tư bởi bất kỳ quy định hoặc điều luật nào tại các lãnh thổ. Nhà đầu tư nên chấp thuận trước khi đọc báo cáo mà Maybank KESUSA được phép cung cấp những công cụ nghiên cứu về đầu tư được quy định bởi những quy định và điều luật.

### Anh (UK)

Báo cáo này được phân phối bởi Maybank Kim Eng Securities (London) Ltd ("Maybank KESL") được cấp phép và quy định bởi Cơ quan dịch vụ tài chính và chi cho mục đích cung cấp thông tin. Báo cáo này không nhằm mục đích phân phối tới những cá nhân nào được định nghĩa là khách hàng cá nhân được quy định tại Luật về thị trường và dịch vụ năm 2010 tại UK. Bất kỳ sự bao gồm nào của bên thứ ba nào đều chỉ cho sự thuận tiện của người nhận và công ty không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với những bình luận hay tính chính xác, và việc tiếp cận những mối liên hệ như thể là rủi ro riêng của những cá nhân. Không điều nào trong báo cáo này được xem như những tư vấn về thuế, kế toán hoặc luật pháp và những người nhận phù hợp nên tham khảo với những cơ quan tư vấn thuế độc lập.

## Công bố thông tin

### Công bố tổ chức hợp pháp

**Malaysia:** Báo cáo này được phát hành và phân phối tại Malaysia bởi Maybank Investment Bank Berhad (15938-H), là một tổ chức tham gia vào Bursa Malaysia Berhad và một tổ chức được cấp phép dịch vụ và thị trường tài chính được ban hành bởi Ủy ban Chứng khoán Malaysia. **Singapore:** Báo cáo này được phát hành và phân phối tại Singapore bởi Maybank KERPL (Co. Reg No 197201256N) được quy định bởi Cơ quan Tiền tệ Singapore. **Indonesia:** PT Kim Eng Securities ("PTKES") (Reg. No. KEP-251/PM/1992) là một tổ chức của Thị trường chứng khoán Indonesia và được quy định bởi BAPEPAM LK. **Thailand:** MBKET (Reg. No.0107545000314) là một thành viên của Thị trường chứng khoán Thái Lan và được quy định bởi Bộ tài chính và Ủy ban chứng khoán. **Philippines:** MATRKES (Reg. No.01-2004-00019) là một thành viên của Thị trường chứng khoán Philippines và được quy định bởi Ủy ban chứng khoán. **Việt Nam:** Công ty chứng khoán Maybank Kim Eng Việt Nam (giấy phép số 71/UBCK-GP) được cấp phép bởi Ủy ban chứng khoán nhà nước Việt Nam. **Hong Kong:** KESHK (Central Entity No AAD284) được quy định Ủy ban thị trường tương lai và chứng khoán. **Ấn Độ (India):** Công ty chứng khoán Kim Eng Ấn Độ ("KESI") là thành viên của Thị trường chứng khoán quốc gia Ấn Độ (Reg No: INF/INB 231452435) và thị trường chứng khoán Bombay (Reg. No. INF/INB011452431) và được quy định bởi Hội đồng thị trường chứng khoán Ấn Độ. KESI được đăng ký với SEBI tại Điều 1 Merchant Banker (Reg No 2377538) được cấp phép và quy định bởi Cơ quan dịch vụ tài chính.

### Tuyên bố lợi ích

**Malaysia:** MKE và đại diện có thể giữ những vị trí hoặc có lợi ích quan trọng đối với những cổ phiếu được đề cập tại đây và có thể có những hoạt động khác như tạo lập thị trường hoặc có thể có những cam kết phát hành hoặc liên quan đến những cổ phiếu đó và cũng có thể thực hiện hoặc tìm kiếm những dịch vụ ngân hàng đầu tư, tư vấn và những dịch vụ khác hoặc có liên quan đến những công ty này.

**Singapore:** Vào ngày 20/8/2012, Maybank KERPL và chuyên viên phân tích phụ trách không có bất cứ lợi ích nào trong những công ty được khuyến nghị trong báo cáo này.

**Thailand:** MBKET có thể có quan hệ kinh doanh với hoặc có thể là tổ chức phát hành quyền mua trái phiếu sinh trên những cổ phiếu hoặc công ty được đề cập trong báo cáo này. Do đó, nhà đầu tư nên tự có những đánh giá trước khi quyết định đầu tư. MBKET, chuyên viên và những giám đốc, những tổ chức liên quan và/hoặc nhân viên có thể có lợi ích và/hoặc những cam kết phát hành đối với những cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này.

**Hong Kong:** KESHK có thể có lợi ích tài chính liên qua đến tổ chức phát hành hoặc tổ chức niêm yết mới tiềm năng được định nghĩa bởi những quy định trong điều 16.5(a) của Quy định về Đạo đức nghề nghiệp cá nhân tại Hong Kong được cấp phép và đăng ký với Ủy ban thị trường cổ phiếu và tương lai.

Vào ngày 20/8/2012, KESHK và chuyên viên phân tích phụ trách không có bất kỳ lợi ích nào trong những công ty được khuyến nghị trong báo cáo này.

MKE có thể, trong ba năm qua, dịch vụ như là tổ chức phụ trách phát hành và đồng phụ trách phát hành cổ phiếu ra công chúng cho những tổ chức được đề cập trong báo cáo này và có thể cung cấp hoặc đã cung cấp trong 12 tháng qua những tư vấn hoặc dịch vụ đầu tư liên hệ đến việc đầu tư và có thể nhận thù lao từ những dịch vụ cung cấp cho những công ty được đề cập trong báo cáo này.

### Những khuyến cáo khác

#### Xác nhận độc lập của chuyên viên phân tích

Những quan điểm được đề cập trong báo cáo này phản ánh chính xác những quan điểm cá nhân của chuyên viên phân tích về bất kỳ hoặc tất cả các cổ phiếu hoặc tổ chức phát hành; và chuyên viên phân tích đã, đang và sẽ không có bất kỳ sự bồi thường nào trực tiếp và gián tiếp liên quan đến những khuyến nghị hoặc quan điểm được đưa ra trong báo cáo này.

#### Lưu ý (Reminder)

Các chứng khoán cấu trúc là những công cụ phức tạp, tiêu biểu như bao gồm mức độ rủi ro cao và nhằm mục đích bán cho những nhà đầu tư cao cấp, những người có thể hiểu và chấp nhận những rủi ro liên quan. Giá trị thị trường của những chứng khoán cấu trúc (structured securities) có thể bị ảnh hưởng bởi những thay đổi về yếu tố kinh tế, tài chính và chính trị (bao gồm nhưng không giới hạn lãi suất hiện tại và tương lai), thời gian đáo hạn (time to maturity), điều kiện thị trường và những biến động và chất lượng tín dụng của tổ chức phát hành hoặc bảo lãnh phát hành. Những nhà đầu tư quan tâm đến việc mua những sản phẩm cấu trúc nên có những phân tích riêng về sản phẩm này và tham khảo với các tổ chức tư vấn chuyên nghiệp về những rủi ro liên quan đến giao dịch mua.

**Không phần nào của báo cáo này có thể được sao chép, sao in hoặc lập lại trong bất kỳ hình thức nào hoặc phân phối lại mà không có sự đồng ý của MKE.**

### Hệ thống khuyến nghị đầu tư

Maybank Kim Eng Research sử dụng hệ thống đánh giá như sau

<b>MUA</b>	Tổng lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng hơn 15%
<b>GIỮ</b>	Tổng lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng giữa -15% tới 15%
<b>BÁN</b>	Tổng lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng dưới -15%

#### Áp dụng khuyến nghị đầu tư

Chuyên viên phân tích duy trì việc phân tích các cổ phiếu và danh sách cổ phiếu có thể được điều chỉnh tùy theo yêu cầu từng thời điểm. Khuyến nghị đầu tư chỉ áp dụng cho các cổ phiếu trong danh sách. Báo cáo về các công ty không nằm trong danh sách sẽ không thực hiện định giá và khuyến nghị.

#### Một số từ viết tắt sử dụng trong báo cáo

Adex = Advertising Expenditure (chi phí quảng cáo)	FCF = Free Cashflow (dòng tiền tự do)	PE = Price Earnings (Giá / lợi nhuận trên mỗi cổ phần)
BV = Book Value (giá trị sổ sách)	FV = Fair Value (Giá trị thị trường)	PEG = PE Ratio To Growth (hệ số PE tana trưởng)
CAGR = Compounded Annual Growth Rate (tăng trưởng kép)	FY = Financial Year (Năm tài khóa)	PER = PE Ratio Hệ số P/E
Capex = Capital Expenditure (đầu tư TSCD)	FYE = Financial Year End (kết thúc năm tài khóa)	QoQ = Quarter-On-Quarter (so với quý trước)
CY = Calendar Year (Năm theo dương lịch)	MoM = Month-On-Month (so với tháng trước)	ROA = Return On Asset (tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản)
DCF = Discounted Cashflow (chiết khấu dòng tiền)	NAV = Net Asset Value (giá trị tài sản ròng)	ROE = Return On Equity (tỷ suất lợi nhuận trên tổng vốn)
DPS = Dividend Per Share (cổ tức 1 cổ phần)	NTA = Net Tangible Asset (giá trị tài sản hữu hình ròng)	ROSF = Return On Shareholders' Funds (tỷ suất lợi nhuận trên VCSH)
EBIT = Earnings Before Interest And Tax (Lợi nhuận trước thuế và lãi vay)	P = Price (giá)	WACC = Weighted Average Cost Of Capital (Chi phí vốn bình quân)
EBITDA = EBIT, Depreciation And Amortisation (Lợi nhuận trước thuế, lãi vay và khấu hao)	P.A. = Per Annum (hàng năm)	YoY = Year-On-Year (so với cùng kỳ năm trước)
EPS = Earnings Per Share (Lợi nhuận 1 cổ phần)	PAT = Profit After Tax (Lợi nhuận sau thuế)	YTD = Year-To-Date (lưu kể từ đầu năm đến ngày hiện tại)
EV = Enterprise Value (giá trị doanh nghiệp)	PBT = Profit Before Tax (Lợi nhuận trước thuế)	

 **Malaysia**  
**Maybank Investment Bank Berhad**  
(A Participating Organisation of  
Bursa Malaysia Securities Berhad)  
33rd Floor, Menara Maybank,  
100 Jalan Tun Perak,  
50050 Kuala Lumpur  
Tel: (603) 2059 1888;  
Fax: (603) 2078 4194

Stockbroking Business:  
Level 8, Tower C, Dataran Maybank,  
No.1, Jalan Maarof  
59000 Kuala Lumpur  
Tel: (603) 2297 8888  
Fax: (603) 2282 5136

 **Philippines**  
**Maybank ATR Kim Eng Securities  
Inc.**  
17/F, Tower One & Exchange Plaza  
Ayala Triangle, Ayala Avenue  
Makati City, Philippines 1200  
  
Tel: (63) 2 849 8888  
Fax: (63) 2 848 5738

 **South Asia Sales Trading**  
Connie TAN  
connie@maybank-ke.com.sg  
Tel: (65) 6333 5775  
US Toll Free: 1 866 406 7447

 **Singapore**  
**Maybank Kim Eng Securities Pte Ltd**  
**Maybank Kim Eng Research Pte Ltd**  
9 Temasek Boulevard  
#39-00 Suntec Tower 2  
Singapore 038989  
  
Tel: (65) 6336 9090  
Fax: (65) 6339 6003

 **Hong Kong**  
**Kim Eng Securities (HK) Ltd**  
Level 30,  
Three Pacific Place,  
1 Queen's Road East,  
Hong Kong  
  
Tel: (852) 2268 0800  
Fax: (852) 2877 0104

 **Thailand**  
**Maybank Kim Eng Securities  
(Thailand) Public Company  
Limited**  
999/9 The Offices at Central World,  
20<sup>th</sup> - 21<sup>st</sup> Floor,  
Rama 1 Road Pathumwan,  
Bangkok 10330, Thailand  
  
Tel: (66) 2 658 6817 (sales)  
Tel: (66) 2 658 6801 (research)

 **North Asia Sales Trading**  
Eddie LAU  
eddielau@kimeng.com.hk  
Tel: (852) 2268 0800  
US Toll Free: 1 866 598 2267

 **London**  
**Maybank Kim Eng Securities  
(London) Ltd**  
6/F, 20 St. Dunstan's Hill  
London EC3R 8HY, UK  
  
Tel: (44) 20 7621 9298  
Dealers' Tel: (44) 20 7626 2828  
Fax: (44) 20 7283 6674

 **Indonesia**  
**PT Kim Eng Securities**  
Plaza Bapindo  
Citibank Tower 17<sup>th</sup> Floor  
Jl Jend. Sudirman Kav. 54-55  
Jakarta 12190, Indonesia  
  
Tel: (62) 21 2557 1188  
Fax: (62) 21 2557 1189

 **Vietnam**  
*In association with*  
**Maybank Kim Eng Vietnam  
Securities Company**  
1st Floor, 255 Tran Hung Dao St.  
District 1  
Ho Chi Minh City, Vietnam  
  
Tel : (84) 844 555 888  
Fax : (84) 838 38 66 39

 **New York**  
**Maybank Kim Eng Securities  
USA Inc**  
777 Third Avenue, 21st Floor  
New York, NY 10017, U.S.A.

Tel: (212) 688 8886  
Fax: (212) 688 3500

 **India**  
**Kim Eng Securities India Pvt Ltd**  
2nd Floor, The International 16,  
Maharishi Karve Road,  
Churchgate Station,  
Mumbai City - 400 020, India  
  
Tel: (91).22.6623.2600  
Fax: (91).22.6623.2604

 **Saudi Arabia**  
*In association with*  
**Anfaal Capital**  
Villa 47, Tujjar Jeddah  
Prince Mohammed bin Abdulaziz  
Street P.O. Box 126575  
Jeddah 21352  
  
Tel: (966) 2 6068686  
Fax: (966) 26068787

[www.maybank-ke.com](http://www.maybank-ke.com) | [www.kimengresearch.com.sg](http://www.kimengresearch.com.sg)